

Số: /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ
rủi ro thiên tai năm 2023 trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều; Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn;

Căn cứ Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 13/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Lai Châu đến năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Phương án Ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai năm 2023 tỉnh Lai Châu.

(Có Phương án kèm theo)

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và PTNT (*Cơ quan Thường trực phòng, chống thiên tai*) tổ chức hướng dẫn, đôn đốc các Sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thành viên Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Ban Chỉ đạo quốc gia về PCTT;
 - UB Quốc gia UPSCTT và TKCN;
 - TT. Tỉnh ủy;
 - TT. HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - V1, V3;
 - Lưu: VT, Kt1, Kt6.
- } (B/c)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hà Trọng Hải

PHƯƠNG ÁN**Ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai năm 2023
trên địa bàn tỉnh Lai Châu****I. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU****1. Cơ sở pháp lý**

- Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013;
- Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều; Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn;
- Quyết định số 44/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết về cấp độ rủi ro thiên tai;
- Quyết định số 03/2020/QĐ-TTg ngày 13/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai;
- Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 03/2/2016 của Thủ tướng Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn giai đoạn 2016-2020;
- Sổ tay Hướng dẫn xây dựng phương án ứng phó tương ứng với các cấp độ rủi ro thiên tai, ban hành kèm theo Quyết định số 02/QĐ-TWPCCTT ngày 18/2/2020 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai.
- Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;
- Quyết định số 37/QĐ-Uỷ ban nhân dân ngày 13/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Lai Châu đến năm 2025.

2. Mục đích

- Hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra. Kịp thời di dời, sơ tán dân ở khu vực xung yếu, có nguy cơ cao đến nơi ở an toàn, ổn định, chắc chắn.

- Nâng cao hiệu quả trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành, xử lý tình huống, sự cố, sự phối hợp đồng bộ ở các cấp, ngành để chủ động trong phòng tránh, ứng phó hiệu quả khi xảy ra thiên tai.

3. Yêu cầu

- Huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc, huy động toàn dân, toàn xã hội tham gia công tác phòng chống, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Huy động mọi nguồn lực để phòng chống, ứng phó khắc phục hậu quả thiên tai. Vận động mọi tổ chức, cá nhân, Doanh nghiệp, hộ gia đình chủ động phòng chống, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, không trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước.

- Tất cả các ngành, các cấp quán triệt và thực hiện nghiêm túc phương châm “4 tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ) và nguyên tắc “phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương, hiệu quả”. Bảo đảm công tác di dời, sắp xếp và ổn định đời sống nhân dân vùng thường xuyên xảy ra thiên tai.

- Người dân theo dõi chặt chẽ diễn biến của thiên tai, nghiêm chỉnh chấp hành các mệnh lệnh, hướng dẫn, cảnh báo của chính quyền địa phương các cấp; các cơ quan chức năng. Chủ động nâng cao nhận thức của cộng đồng trong công tác quản lý rủi ro thiên tai, nhất là ứng phó kịp thời với những hình thái thiên tai có cấp độ mạnh và siêu mạnh, bất thường, cực đoan.

II. CÁC LOẠI HÌNH THIÊN TAI TRÊN ĐỊA BÀN

Tỉnh Lai Châu chịu ảnh hưởng của các loại hình thiên tai sau: Mưa đá, dông lốc, sét, lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất, rét đậm, rét hại, sương muối, hạn hán, nắng nóng, cháy rừng do tự nhiên, động đất,...

1. Mưa lớn, ngập lụt

- Là loại hình thiên tai gây thiệt hại lớn nhất; mưa lớn có thể gây lũ ống, lũ quét, trượt sạt lở đất, ngập lụt làm ách tắc giao thông, phá hủy các công trình hạ tầng, nhà cửa, hoa màu của người dân.

- Số đợt mưa lớn xảy ra trên địa bàn tỉnh trung bình từ: 7÷9 đợt/năm; lượng mưa >100 mm/đợt.

- Phạm vi ảnh hưởng: Trên địa bàn toàn tỉnh, trong đó chịu ảnh hưởng rất lớn tại các xã Tà Tổng, Pa Vệ Sủ huyện Mường Tè; huyện Sìn Hồ, thành phố Lai Châu, xã Pha Mu, huyện Than Uyên, xã Nậm Cắn, Nậm Sỏ huyện Tân Uyên,....

- Đánh giá cấp độ rủi ro do mưa lớn xảy ra trên địa bàn tỉnh: cấp 2.

2. Mưa đá, dông lốc, sét

- Lốc, sét, mưa đá diễn ra vào các tháng đầu mùa mưa, tháng 3, 4, 5 với mức độ mạnh, xảy ra trên phạm vi rộng. Đây là loại hình thiên tai gây chết người, tốc mái, đổ nhà cửa, cây cối; gây thiệt hại nặng về sản xuất.

+ Lốc: bình quân 1,3-1,5 ngày/năm.

+ Mưa đá: bình quân 1,3-1,5 ngày/năm (Thường kèm theo gió mạnh, lốc sét).

- Phạm vi ảnh hưởng: Trên địa bàn toàn tỉnh, trong đó chịu ảnh hưởng rất lớn tại các xã Thu Lũm, Ka Lăng, Tá Bạ, Pa Ủ, Tà Tổng huyện Mường Tè; xã Nậm Manh, Nậm Pi, Trung Chải, Hua Bum huyện Nậm Nhùn, xã Nậm Tăm, Nậm Mạ huyện Sin Hồ, các xã, bản vùng cao huyện phong thổ...

- Đánh giá cấp độ rủi ro¹ do mưa đá và dông lốc xảy ra trên địa bàn tỉnh: cấp 2.

3. Lũ quét, sạt lở, sụt lún đất

- Trên địa bàn tỉnh đã xảy ra nhiều trận lũ quét gây thiệt hại nghiêm trọng về người, tài sản của nhà nước và nhân dân; lũ thường xuất hiện sau khi có mưa lớn hoặc mưa kéo dài nhiều ngày tập trung từ tháng 6 đến tháng 9 với tính chất phức tạp, khó lường. Hiện tượng đất, đá sạt lở do ảnh hưởng từ các đợt mưa kéo dài làm lượng nước trong đất đến mức bão hòa, đặc biệt là tại khu vực đồi, núi có độ dốc lớn hơn 25°, đất yếu, đất bờ rời thường xuyên xảy ra hiện tượng này. Sạt lở đất, đá gây cản trở giao thông, thiệt hại nghiêm trọng đến người và tài sản, sản xuất và các công trình cơ sở hạ tầng.

- Số đợt xuất hiện lũ quét xảy ra trên địa bàn tỉnh trung bình từ: 04÷08 đợt/sông suối/năm; lượng mưa >100 mm/đợt hoặc mưa cục bộ tạo dòng chảy lớn.

- Phạm vi ảnh hưởng: Trên địa bàn toàn tỉnh, trong đó tập trung nhiều nhất ở các xã Bum Nưa, Vàng San, Pa Vệ Sủ huyện Mường Tè; các xã Nậm Ban, Hua Bum, Mường Mô, Trung Chải huyện Nậm Nhùn, huyện Than Uyên, xã Tả Lèng, Sơn Bình huyện Tam Đường, xã Mù Sang, Bản Lang huyện Phong Thổ, các xã, bản vùng cao huyện sin hồ...

- Đánh giá cấp độ rủi ro do lũ quét xảy ra: cấp 1; đối với rủi ro do sạt lở đất: cấp 2.

¹ Việc đánh giá mức độ rủi ro được thực hiện dựa trên thống kê rủi ro, thiệt hại trung bình trong 05 năm trên địa bàn tỉnh Lai Châu và áp dụng theo hướng dẫn tại các Điều từ 44 đến Điều 55 Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai.

4. Rét đậm, rét hại, sương muối

- Rét đậm, rét hại trên địa bàn tỉnh thường xảy ra vào các tháng chính đông (Tháng 11 năm trước đến tháng 02 năm sau). Trong thời điểm rét đậm, rét hại nhiệt độ có thể xuống thấp dưới 0°C gây mưa tuyết, băng giá, sương muối, sương mù gây cản tầm nhìn trên đường giao thông ảnh hưởng rất lớn đến người, cây trồng, vật nuôi.

- Phạm vi ảnh hưởng: Trên địa bàn toàn tỉnh, trong đó ảnh hưởng rất lớn tại các xã vùng cao của 07 huyện.

- Đánh giá cấp độ rủi ro do rét đậm, rét hại xảy ra: thường xuyên ở cấp 2, có năm lên đến cấp độ 3;

5. Nắng nóng, hạn hán, cháy rừng do tự nhiên

Hiện tượng El Nino (pha nóng): Theo nhận định của Tổng cục Khí tượng thủy văn Quốc gia - Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 501/TCKTTV-QLDB ngày 08/5/2023, hiện tượng El Nino có thể xuất hiện vào nửa cuối năm 2023 và duy trì đến năm 2024 với xác suất khoảng 70- 80%.

Dự báo tình hình thời tiết từ tháng 6 đến tháng 12 năm 2023: Hiện tượng ENSO (El Nino Southern Oscillation (El Nino - Dao động Nam) để chỉ cả 2 hai hiện tượng El Nino và La Nina và có liên quan với dao động của khí áp giữa 2 bờ phía Đông Thái Bình Dương với phía Tây Thái Bình Dương - Đông Ấn Độ Dương (được gọi là Dao động Nam) để phân biệt với dao động khí áp ở Bắc Đại Tây Dương) chuyển sang trạng thái trung tính trong các tháng từ tháng 5-6/2023, sau đó trong nửa cuối năm 2023 có khả năng chuyển sang pha nóng (El Nino) với xác suất khoảng 70-80% và có thể kéo dài sang năm 2024. Nền nhiệt độ các tháng trong năm 2023 dự báo có xu hướng cao hơn trung bình nhiều năm và nắng nóng có khả năng xảy ra nhiều hơn và gay gắt hơn so với trung bình, số ngày nắng nóng trong năm 2023 xuất hiện nhiều hơn so với năm 2022.

- Nắng nóng trên địa bàn tỉnh xảy ra vào tháng 5-7 với nền nhiệt độ trong ngày từ 35°C ÷ 39°C, trong tháng 8/2023, nắng nóng vẫn tiếp tục xảy ra ở một số huyện Mường Tè và một số xã vùng thấp của huyện Sìn Hồ, Phong Thổ, Nậm Nhùn, Than Uyên. Đến tháng 9/2023, nắng nóng giảm dần, khả năng chỉ xảy ra ở huyện Mường Tè, Nậm Nhùn, Phong Thổ. Tổng số ngày nắng nóng trong năm tại Mường Tè lên tới 37,8 ngày/năm, còn các huyện khác số ngày nắng nóng 7 đến 8 ngày/năm.

- Tình trạng khô hạn xảy ra trên địa bàn tỉnh Lai Châu chủ yếu vào tháng 12 đến tháng 3 năm sau, độ ẩm đặc biệt thấp vào khoảng tháng 2. Theo thông tin

tại các trạm khí tượng trên địa bàn tỉnh Lai Châu, tỷ lệ bốc hơi nước so với lượng mưa thấp, không khí được đánh giá là khá ẩm nên hiện tượng cháy rừng do tự nhiên ít khi xảy ra. Phần lớn các vụ cháy rừng xảy ra trên địa bàn do tình trạng đốt nương làm rẫy hoặc sự bất cẩn của người dân sống gần rừng.

- Phạm vi ảnh hưởng: Trên địa bàn toàn tỉnh.

- Đánh giá cấp độ rủi ro do hạn hán xảy ra: cấp 1.

6. Động đất

- Trong những năm gần đây trên địa bàn tỉnh đã xảy ra động đất tại huyện Mường Tè cường độ từ 2,8-5,3 độ richter.

- Phạm vi ảnh hưởng: Chủ yếu tại huyện Mường Tè. Có thể xảy ra động đất tại các địa phương khác với cường độ thấp.

- Đánh giá cấp độ rủi ro do động đất xảy ra: cấp 1.

III. CÔNG TÁC ỨNG PHÓ VỚI THIÊN TAI

1. Công tác ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai theo cấp độ rủi ro²

1.1. Thiên tai cấp độ 1

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã:

- Có trách nhiệm trực tiếp chỉ huy, huy động nguồn lực tại chỗ để ứng phó kịp thời ngay khi thiên tai xảy ra; báo cáo và chịu trách nhiệm thực hiện chỉ đạo, chỉ huy của các cơ quan phòng chống thiên tai cấp trên.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được quyền huy động các nguồn lực sau để ứng phó thiên tai:

+ Lực lượng xung kích, Dân quân tự vệ, công an xã, thanh niên, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn và các tổ chức, cá nhân tình nguyện;

+ Vật tư dự trữ do nhân dân chuẩn bị; vật tư, trang thiết bị, phương tiện của cấp xã và tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

- Các lực lượng tham gia ứng phó thiên tai trên địa bàn cấp xã phải phối hợp chặt chẽ theo sự chỉ huy của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc người được ủy quyền. Trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện hỗ trợ.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện:

² Cấp độ rủi ro thiên tai được quy định chi tiết tại Phụ lục XII kèm theo Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai

- Có trách nhiệm trực tiếp chỉ huy và huy động nguồn lực theo thẩm quyền để ứng phó thiên tai trong trường hợp thiên tai cấp độ 1 xảy ra trong phạm vi từ hai xã trở lên hoặc khi nhận được yêu cầu trợ giúp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; chịu trách nhiệm thực hiện chỉ huy, chỉ đạo của các cơ quan chỉ đạo phòng chống thiên tai cấp trên.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện được quyền huy động các nguồn lực sau để ứng phó thiên tai:

+ Công an huyện, xã, quân sự huyện, dân quân tự vệ, thanh niên, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn và các tổ chức, cá nhân tình nguyện;

+ Vật tư, trang thiết bị, phương tiện của cấp huyện và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

- Các lực lượng tham gia ứng phó với thiên tai trên địa bàn cấp huyện phải phối hợp chặt chẽ, thống nhất theo sự chỉ huy của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc người được ủy quyền. Trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của cấp huyện thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ.

1.2. Thiên tai cấp độ 2

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

- Chỉ đạo các địa phương, cơ quan, đơn vị trên địa bàn triển khai ứng phó thiên tai; huy động nguồn lực theo thẩm quyền để ứng phó kịp thời, phù hợp với diễn biến thiên tai tại địa phương; báo cáo về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn và thực hiện các nội dung chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia về Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn.

- Huy động lực lượng (gồm các lực lượng tìm kiếm cứu nạn, lực lượng vũ trang, dân quân tự vệ, thanh niên, các tổ chức, cá nhân, địa phương và các tổ chức, cá nhân tình nguyện), vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm của tổ chức, cá nhân trên địa bàn để phục vụ ứng phó thiên tai và cứu trợ khẩn cấp;

- Trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo, đề nghị Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia về Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn hỗ trợ.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã

Tổ chức thực hiện ứng phó với thiên tai cấp độ 2 xảy ra trên địa bàn theo thẩm quyền; tuân thủ sự chỉ huy của cơ quan cấp trên; hướng dẫn và tổ chức sơ

tán người đến nơi an toàn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định tổ chức cưỡng chế sơ tán trường hợp tổ chức, cá nhân không tự giác chấp hành chỉ đạo, chỉ huy, hướng dẫn sơ tán phòng, tránh thiên tai vì mục đích an toàn cho người.

1.3. Thiên tai cấp độ 3

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Báo cáo và đề nghị Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai; Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn hỗ trợ. Chịu trách nhiệm chỉ huy, chỉ đạo và huy động nguồn lực theo thẩm quyền, triển khai các biện pháp ứng phó với thiên tai trên địa bàn tỉnh; tuân thủ sự chỉ đạo, chỉ huy của cơ quan cấp trên.

- Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Công an, Thanh niên xung kích, Dân quân tự vệ, Đội xung kích phòng chống thiên tai cấp xã, các sở, ban, ngành tỉnh và các lực lượng khác của tỉnh, cấp huyện, cấp xã được huy động,...

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Được huy động lực lượng Bộ Chỉ huy Quân sự, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Công an tỉnh, các Sở, ban, ngành tỉnh, cấp huyện, cấp xã, các công ty, doanh nghiệp, người dân. Huy động các phương tiện kỹ thuật, cơ giới, trang thiết bị để ứng phó thiên tai cấp độ 3, trong đó quan tâm đặc biệt những khu vực bị thiên tai phức tạp.

- Trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng ban Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh báo cáo, đề nghị Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia về Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn hỗ trợ.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã:

Thực hiện nhiệm vụ theo quy định đã phân công, phân cấp trách nhiệm và phối hợp trong ứng phó rủi ro thiên tai cấp độ 3 phù hợp với tình huống cụ thể tại địa phương; tuân thủ sự chỉ đạo, chỉ huy của cơ quan cấp trên.

2. Công tác ứng phó, khắc phục hậu quả theo các loại hình thiên tai

2.1. Đối với mưa lớn, ngập lụt

a) Công tác tổ chức phòng, tránh

- Văn phòng thường trực Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh thường xuyên cập nhật, bổ sung hoàn thiện các bản đồ cảnh báo khu vực có nguy cơ mưa dông, lũ quét, sạt lún, sạt lở đất, các khu vực có nguy cơ ngập lụt của tỉnh do mưa lớn

để xác định chi tiết thời điểm, khu vực và phạm vi, quy mô ảnh hưởng, xác định các vị trí di dời dân an toàn (*Chi tiết tại phụ lục IV*)

- Phối hợp với Đài Khí tượng thủy văn tỉnh thường xuyên cập nhật thông tin tình hình thời tiết, khí tượng, thủy văn trên địa bàn tỉnh, phát tin dự báo, cảnh báo đối với mưa lớn đến các sở, ngành, huyện, thành phố và thông qua phương tiện truyền thông đến nhân dân trong tỉnh, trước hết là người dân đang sinh sống tại các khu vực xung yếu, ven sông, suối, vùng trũng thấp.

- Các cơ quan thông tin đại chúng kịp thời cập nhật và thông tin đầy đủ các dự báo, cảnh báo và các nội dung khuyến cáo, hướng dẫn của cơ quan chức năng về các biện pháp phòng, chống để các cơ quan, đơn vị, nhân dân biết và chủ động thực hiện. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn trực tiếp quản lý địa bàn tổ chức kiểm tra thực địa trước mùa mưa lũ. Thông tin, tuyên truyền, phổ biến kịp thời các phương án, biện pháp chủ động phòng, chống đến các cơ quan, đơn vị, nhân dân trên địa bàn để sẵn sàng thích ứng, tránh tình trạng bị động, lúng túng khi đối phó, xử lý tình huống sự cố, thiên tai.

b) Công tác ứng phó

- Huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị nhu yếu phẩm khác để kịp thời ứng phó với thiên tai.

- Cấm biển báo, bố trí lực lượng nhằm hướng dẫn hoặc chủ động thực hiện việc hạn chế, cấm người và phương tiện qua lại ở những đoạn đường bị ngập, những nơi có dòng chảy xiết và các khu vực nguy hiểm khác.

- Kiểm tra, phát hiện và xử lý sự cố; sẵn sàng triển khai phương án phòng chống lũ cho các công trình phòng chống thiên tai, công trình trọng điểm và công trình đang thi công. Chỉ đạo các đơn vị quản lý hồ chứa nước theo dõi chặt chẽ diễn biến mực nước hồ chứa, tổ chức kiểm tra an toàn các hồ chứa nước trên địa bàn.

- Thực hiện các biện pháp bảo vệ sản xuất, bảo đảm an toàn đối với nhà cửa, công sở, bệnh viện, trường học, di tích lịch sử và cơ sở kinh tế, an ninh quốc phòng.

- Triển khai phương án phòng chống lũ lụt; rà soát các khu dân cư khoanh vùng bị ảnh hưởng; thông báo tình hình mưa lũ để Nhân dân chủ động ứng phó; triển khai phương án sơ tán Nhân dân. Hình thức là người dân tự sơ tán là chính, có sự hỗ trợ của lực lượng vũ trang như: quân đội, công an... Ưu tiên sơ tán cho người già, trẻ em, phụ nữ và người bệnh. Đối với các trường hợp tổ chức, cá nhân cố thủ không chịu sơ tán thì tiến hành cưỡng chế.

- Trước mùa mưa lũ, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức nạo vét, khơi thông hệ thống kênh, mương, cống tiêu thoát nước trên địa bàn.

- Thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn; cứu chữa người bị thương; hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và các nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, địa điểm sơ tán đến...

- Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của Nhà nước và Nhân dân tại khu vực sơ tán đi và đến.

- Bảo đảm giao thông, thông tin liên lạc, phương án cấp điện đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống, ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Chỉ đạo và tổ chức trực ban nghiêm túc, theo dõi sát diễn biến mưa lũ, báo cáo thường xuyên, kịp thời.

c) Công tác tổ chức khắc phục hậu quả

- Tiếp tục triển khai công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu trợ, hỗ trợ lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh, nhu yếu phẩm thiết yếu khác và hỗ trợ tâm lý để ổn định đời sống của người dân;

- Thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra, nhu cầu cứu trợ, hỗ trợ và đề xuất phương án khắc phục hậu quả;

- Hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, vật tư, trang thiết bị, nhiên liệu thiết yếu khác để phục hồi sản xuất;

- Cung ứng vật tư, hàng hóa thiết yếu và thực hiện biện pháp quản lý giá, bình ổn thị trường;

- Thực hiện vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh ở khu vực bị tác động của thiên tai;

- Sửa chữa, khôi phục, nâng cấp công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, thông tin, thủy lợi, điện lực, trường học, cơ sở y tế và công trình hạ tầng công cộng; tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức và năng lực của cộng đồng về phòng, chống thiên tai.

2.2. Đối với mưa đá, dông lốc, sét,

a) Công tác dự báo, cảnh báo

- Văn phòng thường trực Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh phối hợp với Đài Khí tượng thủy văn tỉnh thường xuyên cập nhật thông tin tình hình thời tiết trên địa bàn tỉnh, thông báo rộng rãi, kịp thời cho nhân dân biết về diễn biến thay đổi thời tiết, khuyến cáo người dân chủ động ứng phó.

- Các cơ quan thông tin đại chúng cập nhật và thông tin đầy đủ các dự báo, cảnh báo và các nội dung khuyến cáo, hướng dẫn của cơ quan chức năng về các biện pháp phòng, chống lốc, sét, mưa đá để các cơ quan, đơn vị, nhân dân biết và chủ động thực hiện.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn thông tin, tuyên truyền, phổ biến kịp thời các phương án, biện pháp chủ động phòng, chống đến các cơ quan, đơn vị, nhân dân trên địa bàn để sẵn sàng đối phó, xử lý tình huống sự cố, thiên tai.

b) Công tác ứng phó

- Xây dựng các công trình, nhà ở kiên cố, chằng chống nhà cửa để tăng độ vững chắc nhằm đề phòng gió lốc. Nếu nhà ở lợp bằng tôn, fibroximăng, ngói có thể chằng lên mái nhà các loại thanh nẹp bằng gỗ, sắt, dây kẽm cỡ lớn hoặc đặt các bao chứa cát để hạn chế tốc mái khi có gió lốc;

- Chặt tỉa cành, nhánh của các cây cao, dễ gãy đổ, cây nằm gần nhà ở, lưới điện...; kiểm tra mức độ an toàn, vững chắc của các biển quảng cáo, pa nô, áp phích; các khu vực nhà tạm và các giàn giáo của công trình đang thi công;

- Khi có mưa kèm theo dông, cần sơ tán người già và trẻ em ra khỏi những căn nhà tạm, đến những nơi an toàn, vững chắc hơn; tránh núp dưới bóng cây, trú ẩn trong nhà tạm để bị gãy, đổ gây tai nạn;

- Các giải pháp hạn chế tác hại của mưa đá:

+ Khi xảy ra mưa đá, người dân nên tìm chỗ trú ẩn an toàn, tập trung ở những ngôi nhà mái bằng, mái tôn kiên cố. Nếu ở trong nhà lợp Fibroxi măng thì nên tìm nơi có thể tránh trú như: Gầm bàn, gầm giường, tìm các vật cứng để che đầu đề phòng đá rơi vỡ ngói.

+ Dụng giàn dạng mái hình tam giác bảo vệ cây trồng bằng màng che, chú ý dụng cọc chống chắc chắn để không bị gãy bởi tác động mạnh từ những viên đá có khối lượng lớn rơi nhanh.

c) Công tác tổ chức khắc phục hậu quả

Sau khi xảy ra gió lốc, mưa đá, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ khẩn trương huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, thiết bị để nhanh chóng xử lý sự cố, khắc phục hậu quả thiên tai, trong đó tập trung một số công việc cấp thiết:

- Khẩn trương cứu nạn, cứu hộ cho người và tài sản;

- Chủ động tiến hành cắt điện cục bộ tại nơi xảy ra sự cố ngay khi phát hiện tình trạng mất an toàn trong vận hành lưới điện do bị ảnh hưởng của gió lốc. Sau khi khắc phục, sửa chữa và đảm bảo chắc chắn an toàn của hệ thống điện thì phải khôi phục lại ngay việc cung cấp điện cho khu vực để nhân dân ổn định sinh hoạt và sản xuất;

- Khẩn trương sửa chữa gia cố công trình, nhà ở dân cư bị hư hỏng, thu dọn cây xanh bị gãy đổ và xử lý vệ sinh môi trường theo quy định;

- Kịp thời cứu trợ các cá nhân, hộ gia đình bị thiệt hại sau thiên tai;

- Thống kê, đánh giá thiệt hại và đề xuất các biện pháp khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống cho nhân dân.

2.3. Lũ quét, sạt lở đất, sạt lún đất

a) Công tác dự báo, cảnh báo: Thực hiện như đối với công tác dự báo, cảnh báo, mưa lớn, ngập lụt.

b) Công tác ứng phó

- Các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức trực ban 24/24 giờ, triển khai các phương án ứng phó kịp thời.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát các khu vực có nguy cơ sạt lở tại sông, suối, khe, sườn núi trên địa bàn tỉnh; cấm biển cảnh báo nguy hiểm sạt lở đất, phân loại mức độ sạt lở đất, đề ra biện pháp xử lý sạt lở phù hợp; trong đó, ưu tiên các vị trí tập trung dân cư đông, các công trình phúc lợi công cộng quan trọng, công trình phục vụ quốc phòng - an ninh; tổ chức tuyên truyền cho nhân dân sinh sống xung quanh biết và chủ động phòng, tránh;

- Thường xuyên kiểm tra và xử lý đối với những trường hợp vi phạm, lấn chiếm trái phép hành lang bảo vệ bờ sông, suối, hồ đập và lập các bến bãi trái phép gây sạt lở trên địa bàn tỉnh;

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình bảo vệ bờ sông, suối; thường xuyên tổ chức kiểm tra các tuyến kè bảo vệ bờ sông, suối đã được đầu tư xây dựng để kịp thời phát hiện các vị trí xuống cấp, hư hỏng và có kế hoạch duy tu, sửa chữa đảm bảo an toàn công trình nhằm phát huy hiệu quả phòng, chống sạt lở.

- Sở Giao thông vận tải, Công an tỉnh triển khai lực lượng phân luồng, điều tiết, hướng dẫn giao thông nhất là các tuyến đường huyết mạch của tỉnh; cấm biển báo tại các khu vực, tuyến đường nguy hiểm, có nguy cơ sạt lở để các chủ phương tiện và người dân biết và hạn chế đi lại. Huy động và cung ứng phương tiện vận

tải để vận chuyển người, hàng hóa qua các khu vực nguy hiểm bị chia cắt được an toàn; đảm bảo phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn, cứu trợ, cung ứng các dịch vụ cần thiết cho khu vực bị sạt lở đất.

c) Công tác tổ chức khắc phục hậu quả

Thực hiện như đối với công tác tổ chức khắc phục hậu quả áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, ngập lụt.

2.4. Đối với rét đậm, rét hại, sương muối

a) Công tác dự báo, cảnh báo

Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh cung cấp thông tin dự báo, cảnh báo; Đài PT-TH tỉnh, Báo Lai Châu và các cơ quan truyền thông ưu tiên phát các bản tin diễn biến thời tiết và các chỉ đạo của các cấp về các biện pháp phòng, chống và ứng phó. Hình thức truyền thông tin qua hệ thống truyền thanh, truyền hình, báo điện tử, mạng xã hội,...

b) Công tác ứng phó

- Triển khai đồng bộ các biện pháp chống rét cho người, gia súc và cây trồng. Đối với người đặc biệt lưu ý đối tượng dễ bị tổn thương như người già, trẻ em, người khuyết tật:

+ Giữ ấm nhà bằng cách đóng kín cửa, sử dụng chăn, đệm, đèn sưởi; tuyệt đối không sử dụng bếp than tổ ong để sưởi trong phòng kín. Khi ra ngoài trời, người dân nên mặc quần áo mỏng nhiều lớp, giữ ấm phần đầu, cổ, ngực, đeo khẩu trang.

+ Phòng, chống rét cho vật nuôi bằng cách che chắn chuồng trại, sưởi ấm, không để gió lùa, mưa hắt, nền trại ẩm ướt, lầy lội; thường xuyên vệ sinh tiêu độc, khử trùng chuồng trại, xử lý chất thải chăn nuôi để tránh dịch bệnh; Những ngày rét, không nên chăn thả gia súc, gia cầm ở ngoài trời; nên cung cấp đủ thức ăn, nước uống cho vật nuôi có bổ sung thức ăn tinh (bột ngô, sắn hoặc cám gạo), muối khoáng, men tiêu hóa...

+ Triển khai biện pháp bảo vệ cây trồng phù hợp, nghiên cứu đề xuất, sử dụng giống cây trồng, vật nuôi thích nghi với điều kiện thời tiết khắc nghiệt; sử dụng ni lông để che chắn mưa, gió; tăng cường kiểm tra, chăm sóc cây trồng, vật nuôi...

c) Công tác tổ chức khắc phục hậu quả

- Hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, phân bón... để khôi phục sản xuất.

- Thống kê, đánh giá thiệt hại và đề xuất các biện pháp khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống cho nhân dân.

- Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cứu trợ cho người dân bị thiệt hại sớm ổn định cuộc sống.

2.5. Đối với nắng nóng, hạn hán, cháy rừng do tự nhiên

a) Công tác dự báo, cảnh báo

- Văn phòng thường trực Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh thường xuyên cập nhật thông tin tình hình thời tiết trên địa bàn tỉnh, thông báo rộng rãi, kịp thời cho nhân dân biết về diễn biến thay đổi thời tiết, mức độ nắng nóng, hạn hán, khuyến cáo người dân chủ động chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi, giống thủy sản phù hợp.

- Chi cục Kiểm lâm tỉnh cập nhật bản tin dự báo, cảnh báo cháy rừng do tự nhiên sẵn sàng triển khai các biện pháp ứng phó kịp thời.

- Các cơ quan thông tin đại chúng cập nhật và thông tin đầy đủ các dự báo, cảnh báo và các nội dung khuyến cáo, hướng dẫn của cơ quan chức năng về các biện pháp chống hạn để các cơ quan, đơn vị, nhân dân biết và chủ động thực hiện.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn thông tin, tuyên truyền, phổ biến kịp thời các phương án, biện pháp chủ động phòng, chống đến các cơ quan, đơn vị, nhân dân trên địa bàn để sẵn sàng đối phó, xử lý tình huống sự cố, thiên tai.

b) Công tác ứng phó

- Điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mùa vụ phù hợp với dự báo, cảnh báo và tình hình diễn biến nắng nóng, hạn hán; Xây dựng kế hoạch sản xuất vụ Đông Xuân hợp lý, bố trí diện tích và cơ cấu, thời vụ gieo trồng phù hợp với năng lực nguồn nước hiện có.

- Vận hành hợp lý hồ chứa nước, công trình cấp nước, ưu tiên cấp nước sinh hoạt; sử dụng tiết kiệm, chống thất thoát nước; Tăng cường công tác nạo vét, gia cố, duy tu sửa chữa hệ thống công trình thủy lợi để đảm bảo đủ cung cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, sinh hoạt, phòng chống cháy rừng. Chuẩn bị phương tiện, trang thiết bị hỗ trợ cấp nước phòng, chống hạn khi cần thiết.

- Tổ chức vận hành các công trình thủy lợi, cung cấp đủ nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, phòng, chống cháy rừng, hạn chế ô nhiễm nguồn nước.

- Tập trung tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt công tác phòng cháy chữa cháy rừng; yêu cầu chủ rừng rà soát hệ thống đường băng cản lửa; tổ chức trực 24/24 giờ trong ngày; bố trí lực lượng canh phòng ở những khu vực trọng điểm có nguy cơ cháy rừng cao để thông tin, xử lý tình huống có cháy rừng xảy ra.

- Triển khai các biện pháp bảo vệ sức khỏe, phòng bệnh, đặc biệt là cho trẻ em và người già.

c) Công tác tổ chức khắc phục hậu quả

- Xác định mức độ rừng bị thiệt hại sau khi cháy, tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền mức độ thiệt hại, giải pháp khắc phục hậu quả, nhu cầu hỗ trợ.

- Thực hiện các giải pháp phục hồi rừng sau khi cháy gồm: khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên hoặc có trồng bổ sung rừng mới.

2.6. Đối với động đất

a) Công tác dự báo, cảnh báo

- Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh phối hợp với Viện Vật lý địa cầu thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam cập nhật bản tin động đất và tham mưu, ban hành các văn bản chỉ đạo ứng phó, khắc phục thiệt hại do động đất tới các ngành, các cấp.

- Các cơ quan thông tin đại chúng tuyên truyền, khuyến cáo, hướng dẫn các biện pháp, kỹ năng ứng phó, giảm nhẹ tác hại của động đất nhân dân biết và chủ động thực hiện.

b) Công tác ứng phó

- Ngay khi xảy ra động đất cần phòng chống hỏa hoạn và đảm bảo đường thoát (khóa các van ga và ngắt điện, mở cửa ra vào và cửa sổ).

- Đánh giá tình hình xung quanh, di chuyển đến nơi an toàn hơn như khu vực trống, tránh xa các cột điện, đường dây điện, tường gạch...

c) Công tác tổ chức khắc phục hậu quả

- Khẩn trương tìm kiếm người mất tích, cứu chữa người bị thương.

- Trợ giúp hàng hóa, lương thực, thực phẩm thiết yếu, nước sạch nhằm đảm bảo điều kiện sinh hoạt, đời sống cho nhân dân.

- Khắc phục giao thông, cơ sở hạ tầng, tổ chức tiêu độc khử trùng, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh bùng phát lây lan.

- Tổ chức kiểm kê, đánh giá thiệt hại theo quy định và báo cáo về Ban chỉ huy PCTT&TKCN cấp trên.

(Chi tiết tại các phụ biểu kèm theo)

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ, TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Văn phòng thường trực Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh

- Tham mưu cho Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn... về công tác PCTT trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cấp, các ngành thực hiện tốt công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

- Phối hợp với Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh và các đơn vị liên quan nghiên cứu, bổ sung thiết bị, mạng lưới các trạm đo mưa và trạm đo mực nước, hệ thống biển cảnh báo phục vụ công tác thông tin, cảnh báo kịp thời, chủ động phòng, chống, ứng phó đạt hiệu quả.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan tiến hành kiểm tra, rà soát các khu vực có nguy cơ cao xảy ra thiên tai, tổ chức sơ tán, di dời các hộ dân ra khỏi vùng thiên tai đến nơi ở an toàn. Cảnh báo các khu vực có nguy cơ sạt lở, lũ quét...

- Tổ chức trực ban; kịp thời thông tin, cảnh báo cho các sở, ngành, các huyện, thành phố triển khai các biện pháp phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai, tai nạn; thu thập xử lý thông tin, báo cáo Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh để ra các chỉ đạo kịp thời.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu cho Ban Chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện các nội dung thu, chi Quỹ Phòng, chống thiên tai theo quy định.

2. Các Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị

2.1. Bộ Chỉ huy Quân sự, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Công an tỉnh

- Xây dựng và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ;

- Hỗ trợ các địa phương, đơn vị trong công tác tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập PCTT & TKCN, cứu hộ, đặc biệt xây dựng lực lượng tại chỗ, trang bị phương tiện, thiết bị, công cụ, hướng dẫn kỹ năng để ứng phó cứu nạn, cứu hộ kịp thời, hiệu quả các tình huống sự cố, thiên tai.

- Thường xuyên kiểm tra và có kế hoạch tổ chức tập kết, quản lý sử dụng các phương tiện, trang thiết bị để tham gia kịp thời, có hiệu quả công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khi xảy ra thiên tai; đặc biệt là tại các khu vực xung yếu. Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ PCTT - TKCN theo sự phân công và chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh.

- Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức diễn tập phòng, chống thiên tai và TKCN qua đó nâng cao nhận thức, kỹ năng cho người dân chủ động ứng phó, khắc phục khi thiên tai xảy ra.

2.2. Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh: Nâng cao chất lượng dự báo, đặc biệt là việc dự báo sớm các khả năng xuất hiện và diễn biến của các tình huống phức tạp về thời tiết, cung cấp thông tin kịp thời phục vụ cho công tác chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ huy PCTT - TKCN tỉnh.

2.4. Sở Giao thông vận tải: Có kế hoạch đảm bảo giao thông thông suốt các tuyến đường trọng điểm; chuẩn bị sẵn sàng vật tư, phương tiện, lực lượng khắc phục khi có sự cố giao thông xảy ra.

2.5. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo các đơn vị thuộc ngành có phương án cụ thể, chi tiết nhằm đảm bảo mạng thông tin phục vụ công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh thông suốt trong mọi tình huống.

2.6. Sở Y tế: Chỉ đạo công tác chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị, phương tiện và thuốc y tế dự phòng; tổ chức kiểm tra và bố trí lực lượng phòng chống dịch bệnh cho Nhân dân; nhanh chóng dập tắt các ổ dịch bệnh ngay từ khi mới phát sinh; thực hiện tốt việc sơ, cấp cứu và chữa trị cho Nhân dân vùng thiên tai khi có ảnh hưởng về người.

2.7. Sở Công Thương: Chỉ đạo các chủ hồ, đập thủy điện tổ chức vận hành hồ chứa theo quy trình được duyệt, xây dựng và triển khai thực hiện các phương án bảo vệ an toàn hồ, đập, phương án phòng chống lũ, lụt theo quy định; phối hợp với các địa phương tuyên truyền phát động trong Nhân dân dự trữ lương thực, thực phẩm và các nhu yếu phẩm cần thiết đủ cho sử dụng và dự phòng trong mùa mưa lũ; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trong ngành liên quan có kế hoạch dự trữ và cung ứng các mặt hàng thiết yếu cho vùng bị thiên tai.

2.8. Sở Lao động Thương binh Xã hội: Triển khai thực hiện các chính sách cứu trợ kịp thời đối với các gia đình, tổ chức và cá nhân bị thiệt hại do thiên tai gây ra.

2.9. Sở Tài nguyên Môi trường: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lập kế hoạch, tổ chức tăng cường kiểm tra, tuần tra hoạt động xây dựng, khai thác tài nguyên trên các sông suối để có biện pháp chấn chỉnh, xử lý kiên quyết các trường hợp lấn chiếm, khai thác không phép, trái phép gây sạt lở bờ sông, cản trở dòng chảy.

2.10. Sở Giáo dục và Đào tạo: Phối hợp với Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh và các đơn vị, địa phương liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho giáo viên và học sinh các cấp học kiến thức về thiên tai và biện pháp phòng, chống, ứng phó thiên tai.

2.11. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư: Dự trù kinh phí dự phòng để cứu trợ Nhân dân khi thiên tai lớn xảy ra; có trách nhiệm giải quyết, hướng dẫn, sử dụng kinh phí phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai, tìm kiếm cứu nạn cho các cấp các ngành bảo đảm kịp thời và có hiệu quả.

2.12. Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh, Báo Lai Châu và các cơ quan thông tin đại chúng: tăng cường công tác truyền tin, phổ biến các thông tin dự báo, cảnh báo tình hình diễn biến thời tiết, thiên tai, các chủ trương, chỉ thị, chỉ đạo về công tác phòng chống thiên tai một cách nhanh chóng, kịp thời, chính xác; phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến cho Nhân dân những kiến thức cơ bản về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai.

2.13. Công ty Điện lực Lai Châu: Tăng cường kiểm tra hệ thống truyền tải, thiết bị điện, trạm biến thế, công trình điện lực; đồng thời xử lý khắc phục nhanh chóng sự cố đường dây tải điện bị hư hỏng, đảm bảo cung cấp điện ổn định, liên tục và an toàn; có kế hoạch dự phòng máy phát điện để đảm bảo nguồn điện tại các khu vực bị ảnh hưởng của thiên tai.

2.14. Các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng: Rà soát tiến độ thực hiện của các dự án, đẩy nhanh tiến độ thi công và có phương án ứng phó kịp thời với tình huống bất lợi khi thiên tai xảy ra, đảm bảo an toàn cho công trình.

2.15. Các Sở, ban, ngành khác: Theo chức năng, nhiệm vụ của ngành mình có trách nhiệm xây dựng kế hoạch PCTT cụ thể để chủ động đối phó với thiên tai và chi viện cho các đơn vị khác khi có yêu cầu.

2.16. Đề nghị các tổ chức, đoàn thể trên địa bàn tỉnh: Vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân các dân tộc trong tỉnh tích cực tham gia công tác phòng chống và giảm nhẹ thiên tai.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã

3.1. Ủy ban nhân dân cấp huyện

- Xây dựng kế hoạch PCTT&TKCN, phương án phòng, tránh, ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn phù hợp với điều kiện, đặc điểm của địa phương, phê duyệt và thực hiện. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị sẵn sàng theo phương châm “4 tại chỗ” để huy động ứng cứu kịp thời khi xảy ra thiên tai.

- Thực hiện lồng ghép nội dung PCTT&TKCN trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương mình.

- Rà soát, kiểm tra các vị trí xung yếu, khu vực có nguy cơ cao xảy ra thiên tai trên địa bàn để đề xuất, triển khai các biện pháp phòng ngừa và ứng phó nhằm đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản cho người dân và Nhà nước.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong phòng, chống, ứng phó thiên tai, cứu hộ, cứu nạn trên địa bàn.

- Tổ chức trực ban nghiêm túc 24/24 giờ để theo dõi, thông báo, cảnh báo và tham mưu kịp thời các biện pháp phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

- Tổ chức thu, nộp Quỹ phòng, chống thiên tai theo quy định.

3.2. Ủy ban nhân dân cấp xã

- Xây dựng kế hoạch PCTT & TKCN, phương án phòng, tránh, ứng phó với các loại thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai xảy ra trên địa bàn phù hợp với điều kiện, đặc điểm của địa phương, phê duyệt và thực hiện.

- Thực hiện công tác phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai tại địa bàn mình quản lý theo chức năng, nhiệm vụ được giao; những vấn đề vượt thẩm quyền, Ủy ban nhân dân cấp xã đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện hỗ trợ, giải quyết.

- Ủy ban nhân dân cấp xã bị thiệt hại do thiên tai có trách nhiệm kiểm tra, thống kê, đánh giá nhanh và báo cáo kịp thời bằng văn bản cho cơ quan cấp trên theo quy định.

- Tổ chức thu, nộp Quỹ phòng, chống thiên tai theo quy định./.